TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 08-8-2017
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nhủ Khuyên**
Các vị Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Võ Tấn Liêm**
2. Bà **Lữ Phúc Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Văn Khải** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2017. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Mỹ Ch** - Sinh năm 1976 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th** - Sinh năm 1974 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn chị Ch và anh Th chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng anh chị Th hay cự cải nhau. Anh Th tự ý bỏ nhà ra đi không rõ lý do. Gia đình hai bên đã nhiều lần hàn gắn nhưng chị Ch và anh Th vẫn không thể chung sống hạnh phúc. Chị Ch và anh Th đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Mỹ Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Anh Th không đồng ý ly hôn vì cho rằng anh vẫn còn thương vợ.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th không có con chung, chị Ch và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Ch và anh Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Ch và anh Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Th có địa chỉ tại ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th thấy rằng: Anh, chị kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Ch và anh Th là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Ch và anh Th thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Ch và anh Th đã sống ly thân với nhau từ năm 2014 đến nay.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Ch có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Ch đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Th hợp lệ đến lần thứ nhất với nội dung triệu tập anh Th đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Th vẫn vắng mặt không lý do. Đến phiên tòa xét xử lần thứ hai thì anh Th có mặt và thống nhất việc xét xử của Tòa án. Anh Th yêu cầu Hội đồng xét xử cho vợ chồng anh đoàn tụ. Tuy nhiên, anh Th thừa nhận anh đã tự ý bỏ nhà ra đi từ năm 2014 đến nay, trong thời gian qua anh chị đã sống ly thân và không có liên lạc với nhau. Tại phiên tòa, chị Ch vẫn kiên quyết yêu cầu xin ly hôn với anh Th vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Ch là có cơ sở nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Ch và anh Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Ch và anh Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ch phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Mỹ Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Mỹ Ch phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Mỹ Ch có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003537 ngày 18/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Nguyễn Mỹ Ch nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy đinh tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Mỹ Ch và anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- UBND xã TH;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên